TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **373/**2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 20 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 352/2019/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 7 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Trần Quốc B, sinh năm 1977;

- Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1985.

Cùng nơi cư trú: 2xx Đ V B, Phường X1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/8/2019 các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quốc B và bà Nguyễn Thị Thanh L xác định tình cảm không còn, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Trần Quốc B và bà Nguyễn Thị Thanh L có 01 con chung tên Trần Thiên M, sinh ngày 25/7/2016. Các đương sự tự thỏa thuận giao con chung cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Ông B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 6.000.000 (sáu triệu) đồng. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 04 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 04/9/2019 cho đến khi trẻ thành niên. Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3]. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Các đương sự xác định không có.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quốc B và bà Nguyễn Thị Thanh L thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển số 01/2015 ngày 14/7/2015 của Ủy ban nhân dân Phường X1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Thiên M, sinh ngày 25/7/2016 cho bà Nguyễn Thị Thanh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên.

Ông Trần Quốc B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 6.000.000 (sáu triệu) đồng. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 04 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 04/9/2019 cho đến khi trẻ thành niên. Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bên có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm thi hành nghĩa vụ thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông B không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Các đương sự xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng ông Trần Quốc B tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0024449 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Quốc B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu:Vp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trần Hồng Loan